

Số: 880 /TCT-CS
V/v miễn tiền sử dụng đất dự án
BOT tuyến tránh QL 1.

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2013

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi.

Trả lời Công văn số 2890/CT-THNVDT ngày 09/11/2012 của Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi về miễn tiền sử dụng đất đối với dự án BOT, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1) Về miễn, giảm tiền sử dụng đất:

- Tại Điều 38 Luật Đầu tư năm 2005 quy định:

“Điều 38. Thủ tục thực hiện ưu đãi đầu tư

1. Đối với dự án đầu tư trong nước thuộc diện không phải đăng ký đầu tư và dự án thuộc diện đăng ký đầu tư quy định tại Điều 45 của Luật này, nhà đầu tư căn cứ vào các ưu đãi và điều kiện ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật để tự xác định ưu đãi và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trường hợp nhà đầu tư có yêu cầu xác nhận ưu đãi đầu tư thì làm thủ tục đăng ký đầu tư để cơ quan nhà nước quản lý đầu tư ghi ưu đãi đầu tư vào Giấy chứng nhận đầu tư.

2. Đối với dự án đầu tư trong nước thuộc diện thẩm tra đầu tư quy định tại Điều 47 của Luật này đáp ứng điều kiện được hưởng ưu đãi, cơ quan nhà nước quản lý đầu tư ghi ưu đãi đầu tư vào Giấy chứng nhận đầu tư.

3. Đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài đáp ứng điều kiện được hưởng ưu đãi, cơ quan nhà nước quản lý đầu tư ghi ưu đãi đầu tư vào Giấy chứng nhận đầu tư.

- Tại Điều 47 Luật Đầu tư năm 2005 quy định: *“Điều 47. Thẩm tra dự án đầu tư*

1. Đối với dự án đầu tư trong nước, dự án có vốn đầu tư nước ngoài có quy mô vốn đầu tư từ ba trăm tỷ đồng Việt Nam trở lên và dự án thuộc Danh mục dự án đầu tư có điều kiện thì phải thực hiện thủ tục thẩm tra để được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

2. Thời hạn thẩm tra đầu tư không quá ba mươi ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp cần thiết, thời hạn trên có thể kéo dài nhưng không quá bốn mươi lăm ngày.

3. Đối với dự án quan trọng quốc gia thì Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư và quy định tiêu chuẩn dự án, Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thẩm tra và cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

4. Chính phủ quy định việc phân cấp thẩm tra và cấp Giấy chứng nhận đầu tư.”

- Tại khoản 1, Điều 42 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, quy định: "1. Nhà đầu tư không phải đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện.

2. Nhà đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này có nhu cầu xác nhận ưu đãi đầu tư hoặc cấp Giấy chứng nhận đầu tư thì thực hiện thủ tục đăng ký để được cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định tại Điều 43 Nghị định này."

- Tại Điều 37 Nghị định số 78/2007/NĐ-CP ngày 11/5/2007 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức hợp đồng xây dựng- kinh doanh- chuyển giao, hợp đồng xây dựng- chuyển giao, quy định: "Doanh nghiệp Dự án được miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích đất được Nhà nước giao hoặc được miễn tiền thuê đất trong toàn bộ thời gian thực hiện Dự án."

- Tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 78/2007/NĐ-CP nêu trên, quy định: "Điều 17. Thẩm tra, cấp Chứng nhận đầu tư

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối tổ chức thẩm tra, cấp Chứng nhận đầu tư cho các Dự án.

2. Thủ tục thẩm tra, cấp Chứng nhận đầu tư được thực hiện như sau:

a) Nhà đầu tư nộp 10 bộ hồ sơ cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong đó có ít nhất 01 bộ gốc, để tổ chức thẩm tra, cấp Chứng nhận đầu tư. Hồ sơ Dự án gồm:

- Hợp đồng Dự án;

- Dự án đầu tư xây dựng công trình và Dự án khác (đối với Dự án BT);

- Hợp đồng liên doanh và Điều lệ Doanh nghiệp Dự án (nếu có);

- Các Hợp đồng có liên quan đến việc thực hiện Dự án đã được ký tắt hoặc thỏa thuận sơ bộ về việc mua nguyên liệu, bán sản phẩm (nếu có).

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan;

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan nêu tại điểm b, khoản 1 Điều này cho ý kiến bằng văn bản về Dự án;

d) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Chứng nhận đầu tư cho Dự án.

Điều 18. Nội dung Chứng nhận đầu tư

Chứng nhận đầu tư gồm những nội dung chủ yếu sau:

- Tên, địa chỉ của Nhà đầu tư và Doanh nghiệp Dự án;

- Số, ngày cấp Chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với nhà đầu tư đã thành lập tổ chức kinh tế);

- Mục tiêu, địa điểm thực hiện Dự án;

- Tổng vốn đầu tư của Dự án;

- Các ưu đãi đầu tư và bảo lãnh của Chính phủ (nếu có) phù hợp với Hợp đồng Dự án."

- Tại khoản 3, Điều 38 Nghị định số 108/2009/NĐ-CP ngày 27/11/2009 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao, Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao - Kinh doanh, Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao quy định: "3. Doanh nghiệp BOT và Doanh nghiệp BTO được miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích đất được Nhà nước giao hoặc được miễn tiền thuê đất trong toàn bộ thời gian thực hiện Dự án."

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty cổ phần Đầu tư- Xây dựng Thiên Tân được giao đất thực hiện dự án đầu tư Tuyến tránh QL 1A, đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 23/BKH-GCNDTTN ngày 04/11/2008, với số vốn đầu tư ba trăm sáu mươi tư tỷ, ba trăm ba mươi chín triệu đồng, nhưng không ghi nhận ưu đãi đầu tư tiền sử dụng đất; đồng thời, tại các Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 05/12/2008, Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 03/7/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi giao đất cho Công ty cổ phần Đầu tư- Xây dựng Thiên Tân theo hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất. Vì vậy, Công ty cổ phần Đầu tư- Xây dựng Thiên Tân không đủ căn cứ để cơ quan thuế giải quyết miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích đất được giao thực hiện dự án đầu tư Tuyến tránh QL 1A.

Tuy nhiên, tùy theo tính chất của dự án, đề nghị Công ty lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đầu tư để xác nhận được miễn tiền sử dụng đất đối với đất nhà nước giao thực hiện dự án đầu tư Tuyến tránh QL 1A theo hình thức BOT theo quy định tại khoản 3, Điều 38 Nghị định số 108/2009/NĐ-CP nêu trên.

2) Về thủ tục giải quyết miễn, giảm tiền sử dụng đất: Được thực hiện thống nhất về nội dung và mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ. Cơ quan thuế xác định số tiền sử dụng đất được miễn, giảm trên thông báo nộp tiền sử dụng đất (mẫu số 02/TSDĐ).

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế được biết./. ✎

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC- BTC, QLCS;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, CS (b)✎

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



[Signature]
Trần Anh Tuấn